TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HỘI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2019/QĐST-DS	*Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ Điều 13 Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà Nước.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17/4/2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2018/TLST-DS ngày 03/01/2018.

Căn cứ vào ý kiến ngày 26/4/2019 của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị M, bà Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Quyết C, anh Nguyễn Quyết T, anh Nguyễn Thanh T đồng ý với biên bản hòa giải thành ngày 17/4/2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành đồng thời hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị M, bà Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Quyết C, anh Nguyễn Quyết T, anh Nguyễn Thanh T đồng ý với biên bản hòa giải thành ngày 17/4/2019; không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B

Địa chỉ: Số 117 Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Thái H -Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh T - Tổng giám đốc Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP B.

Người đại diện theo ủy quyền lại:

+ Ông Trần Quế T - Trưởng phòng xử lý nợ Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP B.

+ Ông Mai Tuấn H - Trưởng phòng pháp chế và kiểm soát Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP B.

+ Ông Lê Đức H - Chuyên viên xử lý nợ Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP B.

+ Bà Đỗ Thị Thu T - Chuyên viên xử lý nợ Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP B.

Cùng địa chỉ: Số 67 N, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Ông Trần Tuấn A,** sinh năm 1980.

Bà Nguyễn Thị Hương L, sinh năm 1978.

Cùng hộ khẩu thường trú: P1405-A4 Làng Quốc Tế T, phường D, quận C, Hà Nội.

Hiện cùng trú tại: P1207-N05 khu 5,3ha - phường D, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. **Bà Nguyễn Thị M,** sinh năm 1939**.**

2. **Ông Nguyễn Hữu T,** sinh năm 1967.

3. **Bà Nguyễn Thị L,** sinh năm 1973.

4. **Anh Nguyễn Quyết C,** sinh năm 1995.

5. **Anh Nguyễn Quyết T,** sinh năm 1997.

6. **Anh Nguyễn Thanh T,** sinh năm 1999.

Cùng trú tại: Đội 8, thôn T, xã P, huyện S, Thành phố Hà Nội.

7. **Bà Lê Thị Kim M**, sinh năm 1959.

Trú tại: P604 - CT5A chung cư M, phường M, quận N, Thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Trần Tuấn A và bà Nguyễn Thị Hương L còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần B tổng số tiền tính đến ngày 17/4/2019 theo hợp đồng tín dụng số 0000007735 ngày 09/5/2011, cụ thể:

- Nợ gốc: 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng).

- Nợ lãi trong hạn: 380.115.102 đồng (ba trăm tám mươi triệu, một trăm mười lăm nghìn, một trăm linh hai đồng).

- Nợ lãi quá hạn: 4.351.000.000 đồng (bốn tỷ, ba trăm năm mươi mốt triệu đồng).

Tổng cộng: 6.731.115.102 đồng (sáu tỷ, bảy trăm ba mươi mốt triệu, một trăm mười lăm nghìn, một trăm linh hai đồng).

2. Ông Trần Tuấn A và bà Nguyễn Thị Hương L trả nợ cho Ngân hàng TMCP B theo lộ trình thanh toán như sau:

- Đợt 1: Ngày 30/5/2019, ông Trần Tuấn A và bà Nguyễn Thị Hương L thanh toán trả 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) tiền nợ gốc.

- Đợt 2: Ngày 30/6/2019, ông Trần Tuấn A và bà Nguyễn Thị Hương L thanh toán trả 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) tiền nợ gốc.

- Đợt 3: Ngày 30/7/2019, ông Trần Tuấn A và bà Nguyễn Thị Hương L thanh toán trả 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) tiền nợ lãi.

- Đợt 4: Ngày 30/8/2019, ông Trần Tuấn A và bà Nguyễn Thị Hương L thanh toán trả 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) tiền nợ lãi.

- Đợt 5: Ngày 30/9/2019, ông Trần Tuấn A và bà Nguyễn Thị Hương L thanh toán trả 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) tiền nợ lãi.

- Đợt 6: Ngày 30/10/2019, ông Trần Tuấn A và bà Nguyễn Thị Hương L thanh toán trả 1.731.115.102 đồng (Một tỷ, bẩy trăm ba mươi mốt triệu, một trăm mười lăm nghìn, một trăm linh hai đồng) tiền nợ lãi và số tiền lãi phát sinh từ ngày 18/4/2019 theo hợp đồng tín dụng số 0000007735 ngày 09/5/2011 tính đến ngày ông Trần Tuấn A và bà Nguyễn Thị Hương L tất toán khoản nợ.

Trường hợp ngày 30 rơi vào ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày nghỉ thì ngày thanh toán sẽ là ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp ông Trần Tuấn A và bà Nguyễn Thị Hương L vi phạm bất kỳ một đợt thanh toán nào theo lộ trình trả nợ nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần B có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án buộc ông Trần Tuấn A và bà Nguyễn Thị Hương L thanh toán toàn bộ số nợ còn lại. Trường hợp ông Trần Tuấn A và bà Nguyễn Thị Hương L không thanh toán được nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thôn Thụy Hương, xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V810542; thửa đất số 40; tờ bản

đồ số 1, diện tích 431m2 (300m2 đất ở lâu dài và 131m2 đất vườn) do UBND huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội cấp ngày 05/6/2003 cho hộ ông Nguyễn Hữu T đã đăng ký sang tên bà Nguyễn Thị Hương L tại Văn phòng đăng ký đất và nhà huyện Sóc Sơn ngày 02/3/2011 theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số công chứng 012621 lập ngày 29/01/2011 của Văn phòng công chứng Hà Nội.

3.Về án phí: Ông Trần Tuấn A và bà Nguyễn Thị Hương L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 57.365.557 đồng (năm mươi bẩy triệu, ba trăm sáu mươi lăm nghìn, năm trăm năm mươi bẩy đồng). Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần B 56.119.000 đồng (năm mươi sáu triệu, một trăm mười chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005560 ngày 18/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Tuấn Anh